

## **KINH ĐẠI BẢO QUẢNG BÁC LÂU CÁC THIỆN TRỤ BÍ MẬT ĐÀ LA NI \_ QUYỂN HẠ \_**

Hán dịch: Khai Phủ Nghi Đồng Tam Ty\_ Đặc Tiến Thí Hồng Lô Khanh\_ Túc Quốc Công, thực ấp gồm ba ngàn hộ\_ Ban áo tía tặng Tư Không, tên thụy là Đại Giám, tên hiệu chính là Đại Quảng Trí\_ Chùa Đại Hưng Thiện\_ Tam Tạng Sa Môn **BẮT KHÔNG** phụng chiếu dịch

Sưu tập Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

### **HỘ MA \_ PHẨM THỨ CHÍN (CHI KHÁC) \_**

Bấy giờ Kim Cương Thủ Bí Mật Chủ Bồ Tát với diện mạo vui vẻ, mỉm cười, lông trên thân dựng đứng, cầm vành xe chày Kim Cương ném quay vòng trên hư không. Dem mọi thứ hương hoa, quần áo, vật dụng trang nghiêm, các bài ca, khen ngợi, vịnh của các chúng Trì Minh Tiên đi đến nơi Đức Phật ngự dùng các hương hoa, quần áo, vật dụng trang nghiêm rải bên trên Đức Phật , nhiễu quanh Phật ba vòng, đỉnh lễ chân Đức Phật, tiến dần đến trước mặt Phật, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chấp tay bạch Phật rằng:

“Thế Tôn !Nay Đức Như Lai ở Thế Gian thấp ngọn đước Pháp to lớn, nơi Thiệm Bộ Châu xây dựng **Đà La Ni Giáo Vương** . Nếu có người thấy nghe Đà La Ni này thì ngang bằng thấy Đức Phật xuất thế làm hưng vượng cho đời. Nên biết như vậy: Đức Thế Tôn nói **Đại Bảo Quảng Bác Lâu Các Thiện Trụ Bí Mật Đại Ấn Mạn Đà La Giáo Minh Vương Pháp** này

Thế Tôn ! Nếu có người vừa mới nghe Đà La Ni này thì quyết định chẳng thoái lui nơi Vô Thượng Bồ Đề, mau chứng Vô Thượng Đẳng Giác Bồ Đề, giải thoát tất cả tội chướng. Nguyên xin Đức Thế Tôn vì các chúng sinh mà nói **Đà La Ni Ấn Pháp** này

Liên dùng **Già Tha** mà hỏi Phật rằng:

Ấn Bí Mật ở đây

Vì sao mà Luân Kết

Tại sao an ngón tay

Vì sao lại an tý (cánh tay)

Tay đè tay thế nào

Vì sao dùng Ấn chạm

Mà tác ở Gia Trì ?

Vì sao ấn tại tim

Tại sao duỗi cánh tay ?

**Tam Muội Gia** thế nào

Ấn **An Ủy** ra sao  
Làm sao dùng **Thần Lực**  
Gia trì mau thành tựu ?  
Sao là **Kim Cương Tọa**  
Ấn **Quán Đỉnh** ra sao  
Ấn **Pháp Luân** thế nào  
Làm sao trì **Vô Thượng**  
**Vô Năng Thắng Mật Ấn** ?  
Sao là Ấn **Chuyển Luân**  
Với Ấn **Như Ý Bảo**  
Ấn **Tứ Vương** ra sao  
**Cát Tường Thiên** thế nào  
Khế Ấn của **Bí Mật**  
Sao là **Hương Thi Khí**  
Với **Nữ Sứ Giả Ấn** ?  
Làm sao trì trong **Đàn**  
Tất cả Ấn **Thánh Chúng**  
Ấn **Nghinh Thỉnh** ra sao  
Ấn **Căn Bản** thế nào  
**Tâm** với **Tùy Tâm Ấn** ?  
Các Ấn **Pháp** như trên  
Nguyện Xin **Đại Mâu Ni**  
Vì con mà giải nói  
Do kết Ấn này nên  
Thành tựu tất cả **Nghiệp**  
Vừa mới kết Ấn này  
Các tội đều thanh tịnh  
Nếu tu **Chân Ngôn Pháp**  
Thành **Tất Địa vô thượng**  
Nguyện **Phật** nói **chân thật**  
Do kết Ấn này nên  
Thế Tôn vì con nói

Bấy giờ Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai duỗi cánh tay màu vàng ròng như cái vôi của Tượng Vương được trang nghiêm bởi trăm ngàn Phước, đặt lên đỉnh đầu của Bí Mật Chủ Bồ Tát để an ủi rồi nói rằng:

Này Kim Cương Thủ ! Ấn Pháp như vậy của **Đại Bảo Quang Bác Lâu Các Thiện Trụ Bí Mật Đà La Ni Ấn Phẩm** này. Nay ông hãy khéo lắng nghe ! Lắng nghe cho thật khéo rồi tác ý suy tư !

Nay Ta ủy thác cho ông. Ông nên hết lòng sinh cung kính Ấn Phẩm với Pháp thành tựu **Mạn Đà La**. Nên ở đời sau kính trọng Ấn Phẩm, biết tất cả Ấn ngang bằng với Như Lai, như Bạc Già Phạm đi đến Đạo Trường, như chuyển bánh xe Pháp, như Xá Lợi của Phật

Ở đời sau thời chẳng nên giao cho người thuộc Tộc Loại thấp kém, Hữu Tình có tính ác, Hữu Tình phá Giới, Hữu Tình lưỡi biếng, Kẻ chẳng có niềm tin trong sạch, Hữu Tình tham trước, Hữu Tình ngã mạn. Những loại như thế chẳng nên vì họ nói

Đà La Ni này ngang bằng với Xá Lợi của Phật, đừng để cho ẩn mất. Nếu có Hữu Tình bạc phước nghe Pháp này của Ta liền sinh hủy báng. Nên biết điều này cũng ngang bằng với sự hủy báng Phật, không có sai khác

Chính vì thế cho nên Kim Cương Thủ khéo nên cầm giữ. Đà La Ni này ở tại chỗ nào thì cũng như Phật không có khác

Khi ấy, Kim Cương Thủ Bồ Tát đỉnh lễ chân Phật rồi bạch rằng:”Thế Tôn ! Như vậy ! Như vậy ! Điều Đức Thế Tôn đã nói, con sẽ chuyên tâm thọ trì cung kính cúng dường để báo ân của Phật. Nguyên xin Đức Thế Tôn vì con diễn nói. Con sẽ thủ hộ Tam Muội Gia của Như Lai, chẳng dám làm trái ngược, chẳng dám vứt bỏ, chẳng dám nghi ngờ khiến cho người Trì Minh mau được thành tựu.

Bấy giờ Đức Bạc Già Phạm tác niệm Chính Tri , ở trong Đại Chúng dùng Nghi Quỹ **Cát Tường** nói phương cách tu hành **Đại Bảo Quảng Bác Lâu Các Thiện Trụ Bí Mật Đà La Ni Ấn Phẩm** này

Người Trì Minh khéo nên y theo Pháp: tắm gội với nước 5 thứ tịnh, y Pháp gia trì với tự Hộ Thân, mặc áo mới sạch. Trước tiên dùng Bạch Đàn Hương xoa bôi khắp bàn tay, cánh tay. Sau đó lại dùng Uất Kim Hương xoa bôi cột ở Thần Tuyến, vòng xuyên trên cánh tay, vòng bằng cổ rồi an ở cánh tay phải. Xa lìa chỗ ồn ào náo nhiệt, ở nơi an tĩnh kín đáo xây dựng Tinh Thất. Hoặc ở trước tháp Xá Lợi, đối trước tượng Phật, hướng mặt về phương Đông, ngồi theo thế Cát Tường với thế Kiết Già.

Trước tiên đối với tất cả Hữu Tình khởi tâm Đại Từ , sinh lòng thương xót sâu xa. Liền nên tụng **Căn Bản Đà La Ni**. Tiếp theo tụng **Tâm Đà La Ni** , **Tùy Tâm Đà La Ni** . Đem vòng hoa , hương đốt chúng dường tất cả Như Lai và cúng dường nhóm **Trì Kim Cương, Quán Tự Tại, Mạn Thù Thất Lợi, Từ Thị** ... xót thương chúng Hữu Tình, lễ khắp tất cả Như Lai ở mười phương, bậc đã phụng hiến. Chắp hai tay lại nên nói lời như vậy

*Trụ ở tại mười phương*

*Chư Phật nhiếp thọ con*

*Ở khắp cả mười phương*

*Quá khứ với hiện tại*

*Vị lai: các Thế Tôn*

*Bồ Tát, bậc uy Đức*

*Nay con thấy đều lễ*

**Án, mâu ni ma ni bát-la phộc la, bát-la phộc lệ, ngu tứ-gia, bát nạp-minh, ma ha bát-la bệ, sa-phộc hạ**

𑖀 𑖄𑖅𑖄𑖅𑖄 𑖄𑖅𑖄𑖅𑖄 𑖄𑖅𑖄𑖅𑖄 𑖄𑖅𑖄𑖅𑖄 𑖄𑖅𑖄𑖅𑖄 𑖄𑖅𑖄𑖅𑖄 𑖄𑖅𑖄𑖅𑖄 𑖄𑖅𑖄𑖅𑖄 𑖄𑖅𑖄𑖅𑖄

OM MANI MANI PRAVARA PRAVARE GÙHYA PADME MAHÀ PRABHE SVÀHÀ

### Tiếp kết **Phổ Biến Quang Minh Bảo Thanh Tịnh Như Lai Tâm Ấn**.

Trước hết , tay phải: ngón cái vịn trên móng ngón trỏ như cái vòng, mở rộng ba ngón còn lại. Tiếp dùng tay trái, mở rộng ngón trỏ, co ngón cái đè trên móng của ba ngón kia. Hai tay cùng đối nhau để ở trước trái tim

Nên trụ tâm tịch tĩnh

Quán tưởng hình tượng Phật

Thân nghi nên vắng lặng

Lại dùng thân tịch tĩnh

Thân chẳng nên động lay

Bất động ở tĩnh lự (Thiền định)

Kết Ấn tụng Mật Ngôn

Hạn số hai mươi mốt

**Ấn, tát phộc đát tha nghiệt đa hột-lý nại gia, ma nê nhập-phộc la ninh, a vĩ sắt-tra dã, hồng**

𑖀 屹楠 凹卡丫凹 剝叨伏 互仗 捂匡包 𑖀合𑖀伏 猪振

OM SARVA TATHAGATA HRDAYA MANI JVALATE AVISTAYA HUM

Vừa mới kết Ấn này, tức trì **Tâm Ấn** của tất cả Như Lai , gom chứa nhóm Phước rộng lớn như hằng hà sa na đữu đa trăm ngàn chư Phật nhiều như bụi nhỏ

Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện, Bật Sô, Bật Sô Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đem bảy bảy ngàn khắp ba ngàn Đại Thiên Thế Giới với quần áo, hương xoa bôi, hương bột, hương đốt, vòng hoa, Anh Lạc, các vật dụng trang nghiêm, phướng, phan , lọng báu ..màu nhiệm của cõi Trời , cùng dưỡng mỗi một Đức Phật mãn một trăm kiếp. Như vậy cúng dường tất cả Phật xong. Nếu có người kết Ấn này tụng Chân Ngôn một biến thì căn lành đã sinh , trăm phần chẳng thua một phần như hằng hà sa Phật bên trên. Chẳng thể nói hết Nhóm Phước tụ ấy, Đại Uy Đức như vậy có Thần Nghiệm to lớn.

Vừa mới kết Ấn này tụng Chân Ngôn, quán niệm tất cả chúng sinh ở Địa Ngục thì chúng sinh ở Địa Ngục ấy đều được giải thoát. Do Quán Hạnh này đều được sinh vào Thế Giới Cực Lạc. Hàng A Tu La, Diêm Ma Giới, Bàn Sinh của nhóm như vậy đều được giải thoát tất cả sự dơ bẩn của thân, vượt qua thân hiện tại được thanh tịnh. Tất cả Như Lai nhiếp thọ hộ niệm liền thành, thấy tất cả Như Lai đều do uy lực kết **Phổ Biến Quang Minh Bảo Thanh Tịnh Như Lai Ấn** này

Tiếp kết **Nhất Thiết Như Lai Tâm Ấn** cũng có tên là **An Ủy Nhất Thiết Như Lai Ấn**

Trước tiên đưa chỏ trái ngang hông, mở rộng ngang bằng, ngửa lòng bàn tay. Liền co ngón vô danh, ngón út . Đem ngón cái đè lên. Tay phải dựa theo Ấn trước, chẳng sửa đổi. Nhấn mày trợn mắt tự nhìn thân ấy, hơi cúi thân , răng cắn môi dưới. Nên tụng Chân Ngôn là:

**Ấn, tát phộc đát tha nghiệt đa, bát-la phộc la, nghiệt la la ma nê, hồng**

𑖀 屹楠 凹卡丫凹 盲向先 珈奇 互仗 湯

OM\_ SARVA TATHAGATA PRAVARA UGRA MANI HUM

Vừa mới kết Ấn này tụng Chân Ngôn liền thành: nhập vào hết thấy **Tam Muội Gia Mạn Trà La** của tất cả Như Lai, ắt thành Câu Tri **Tam Muội Gia** (một trăm triệu **Tam Muội Gia**)

Nếu có người bị Túc Chướng (chướng ngại của đời trước) trong trăm ngàn kiếp trở lại, do thấy Ấn này liền được tiêu diệt, đóng tất cả cửa của nẻo ác, liền thành :kết một vạn bốn ngàn câu chi na dữu đa trăm ngàn **Phật Tam Muội Ấn** với tụng Chân Ngôn. Lại đồng với kết tất cả **Như Lai Bộ Tộc Ấn** . Tất cả hàng Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, các Tỳ Na Dạ Ca thấy đều bị thiêu đốt như một đám lửa. Loài gây chướng này úp mặt xuống đất đều thuận theo Tam Muội Gia chẳng dám làm trái ngược. Tất cả chư Thiên đội 2 chân của người trì tụng trên đỉnh đầu, đều trụ Tam Muội Gia

Do vừa mới thấy nghe Ấn này, liền thành: biết tất cả Tam Muội Gia. Không có Tam Muội Gia, Giáo Quỹ Nghi của Mạn Trà La bí mật nào mà người này không biết , thấy đều thành nhập

Do kết Ấn tụng Chân Ngôn cho nên người ác, người chẳng kính tín, ngoại đạo, oán địch của chư Hữu đều khởi Tâm hiền lành (Từ Tâm) sinh cung kính thâm sâu. Tất cả loài ô m ý ác, các sự phiền não thấy đều bị tiêu diệt. Liền thành đầy đủ Tam Muội Gia, liền lìa tất cả tội chướng, liền thành Quy Y Tam Bảo, liền thành tựu nhóm Đại Phước Đức, xa lìa tất cả bệnh tật, Lìa tất cả sự keo kiệt, phiền não dơ bẩn

### Tiếp kết **Nhất Thiết Như Lai Phổ Biến Đại Bảo Tam Muội Gia Bí Mật Ấn**

Trước tiên đem tay phải đặt trên gối phải, đem ngón cái vịn trên móng ngón giữa. Tiếp ngửa tay phải nằm ngang an trên trái tim, đem ngón cái đè trên móng ngón giữa và ngón vô danh, duỗi ngón trở với ngón út . Phát Tâm Từ, mở mắt rồi trụ. Liền tụng Chân Ngôn là:

**Ấn, tát phộc đát tha nghiệt đa, tỳ tam mạo đà na, phộc nhật-lê , hồng hồng**  
𑖀 𑖄𑖆𑖇 𑖂𑖃𑖄𑖅 𑖆𑖇𑖈𑖉𑖊𑖋𑖌𑖍𑖎𑖏𑖐𑖑𑖒𑖓𑖔𑖕𑖖𑖗𑖘𑖙𑖚𑖛𑖜𑖝𑖞𑖟𑖠𑖡𑖢𑖣𑖤𑖥𑖦𑖧𑖨𑖩𑖪𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑗀𑖿𑗁𑗂𑗃𑗄𑗅𑗆𑗇𑗈𑗉𑗊𑗋𑗌𑗍𑗎𑗏𑗐𑗑𑗒𑗓𑗔𑗕𑗖𑗗𑗘𑗙𑗚𑗛𑗜𑗝𑗞𑗟𑗠𑗡𑗢𑗣𑗤𑗥𑗦𑗧𑗨𑗩𑗪𑗫𑗬𑗭𑗮𑗯𑗰𑗱𑗲𑗳𑗴𑗵𑗶𑗷𑗸𑗹𑗺𑗻𑗼𑗽𑗾𑗿𑘀𑘁𑘂𑘃𑘄𑘅𑘆𑘇𑘈𑘉𑘊𑘋𑘌𑘍𑘎𑘏𑘐𑘑𑘒𑘓𑘔𑘕𑘖𑘗𑘘𑘙𑘚𑘛𑘜𑘝𑘞𑘟𑘠𑘡𑘢𑘣𑘤𑘥𑘦𑘧𑘨𑘩𑘪𑘫𑘬𑘭𑘮𑘯𑘰𑘱𑘲𑘳𑘴𑘵𑘶𑘷𑘸𑘹𑘺𑘻𑘼𑘽𑘾𑘿𑙀𑙁𑙂𑙃𑙄𑙅𑙆𑙇𑙈𑙉𑙊𑙋𑙌𑙍𑙎𑙏𑙐𑙑𑙒𑙓𑙔𑙕𑙖𑙗𑙘𑙙𑙚𑙛𑙜𑙝𑙞𑙟𑙠𑙡𑙢𑙣𑙤𑙥𑙦𑙧𑙨𑙩𑙪𑙫𑙬𑙭𑙮𑙯𑙰𑙱𑙲𑙳𑙴𑙵𑙶𑙷𑙸𑙹𑙺𑙻𑙼𑙽𑙾𑙿𑚀𑚁𑚂𑚃𑚄𑚅𑚆𑚇𑚈𑚉𑚊𑚋𑚌𑚍𑚎𑚏𑚐𑚑𑚒𑚓𑚔𑚕𑚖𑚗𑚘𑚙𑚚𑚛𑚜𑚝𑚞𑚟𑚠𑚡𑚢𑚣𑚤𑚥𑚦𑚧𑚨𑚩𑚪𑚫𑚬𑚭𑚮𑚯𑚰𑚱𑚲𑚳𑚴𑚵𑚷𑚶𑚸𑚹𑚺𑚻𑚼𑚽𑚾𑚿𑛀𑛁𑛂𑛃𑛄𑛅𑛆𑛇𑛈𑛉𑛊𑛋𑛌𑛍𑛎𑛏𑛐𑛑𑛒𑛓𑛔𑛕𑛖𑛗𑛘𑛙𑛚𑛛𑛜𑛝𑛞𑛟𑛠𑛡𑛢𑛣𑛤𑛥𑛦𑛧𑛨𑛩𑛪𑛫𑛬𑛭𑛮𑛯𑛰𑛱𑛲𑛳𑛴𑛵𑛶𑛷𑛸𑛹𑛺𑛻𑛼𑛽𑛾𑛿𑜀𑜁𑜂𑜃𑜄𑜅𑜆𑜇𑜈𑜉𑜊𑜋𑜌𑜍𑜎𑜏𑜐𑜑𑜒𑜓𑜔𑜕𑜖𑜗𑜘𑜙𑜚𑜛𑜜𑜝𑜞𑜟𑜠𑜡𑜢𑜣𑜤𑜥𑜦𑜧𑜨𑜩𑜪𑜫𑜬𑜭𑜮𑜯𑜰𑜱𑜲𑜳𑜴𑜵𑜶𑜷𑜸𑜹𑜺𑜻𑜼𑜽𑜾𑜿𑝀𑝁𑝂𑝃𑝄𑝅𑝆𑝇𑝈𑝉𑝊𑝋𑝌𑝍𑝎𑝏𑝐𑝑𑝒𑝓𑝔𑝕𑝖𑝗𑝘𑝙𑝚𑝛𑝜𑝝𑝞𑝟𑝠𑝡𑝢𑝣𑝤𑝥𑝦𑝧𑝨𑝩𑝪𑝫𑝬𑝭𑝮𑝯𑝰𑝱𑝲𑝳𑝴𑝵𑝶𑝷𑝸𑝹𑝺𑝻𑝼𑝽𑝾𑝿𑞀𑞁𑞂𑞃𑞄𑞅𑞆𑞇𑞈𑞉𑞊𑞋𑞌𑞍𑞎𑞏𑞐𑞑𑞒𑞓𑞔𑞕𑞖𑞗𑞘𑞙𑞚𑞛𑞜𑞝𑞞𑞟𑞠𑞡𑞢𑞣𑞤𑞥𑞦𑞧𑞨𑞩𑞪𑞫𑞬𑞭𑞮𑞯𑞰𑞱𑞲𑞳𑞴𑞵𑞶𑞷𑞸𑞹𑞺𑞻𑞼𑞽𑞾𑞿𑟀𑟁𑟂𑟃𑟄𑟅𑟆𑟇𑟈𑟉𑟊𑟋𑟌𑟍𑟎𑟏𑟐𑟑𑟒𑟓𑟔𑟕𑟖𑟗𑟘𑟙𑟚𑟛𑟜𑟝𑟞𑟟𑟠𑟡𑟢𑟣𑟤𑟥𑟦𑟧𑟨𑟩𑟪𑟫𑟬𑟭𑟮𑟯𑟰𑟱𑟲𑟳𑟴𑟵𑟶𑟷𑟸𑟹𑟺𑟻𑟼𑟽𑟾𑟿𑠀𑠁𑠂𑠃𑠄𑠅𑠆𑠇𑠈𑠉𑠊𑠋𑠌𑠍𑠎𑠏𑠐𑠑𑠒𑠓𑠔𑠕𑠖𑠗𑠘𑠙𑠚𑠛𑠜𑠝𑠞𑠟𑠠𑠡𑠢𑠣𑠤𑠥𑠦𑠧𑠨𑠩𑠪𑠫𑠬𑠭𑠮𑠯𑠰𑠱𑠲𑠳𑠴𑠵𑠶𑠷𑠸𑠺𑠹𑠻𑠼𑠽𑠾𑠿𑡀𑡁𑡂𑡃𑡄𑡅𑡆𑡇𑡈𑡉𑡊𑡋𑡌𑡍𑡎𑡏𑡐𑡑𑡒𑡓𑡔𑡕𑡖𑡗𑡘𑡙𑡚𑡛𑡜𑡝𑡞𑡟𑡠𑡡𑡢𑡣𑡤𑡥𑡦𑡧𑡨𑡩𑡪𑡫𑡬𑡭𑡮𑡯𑡰𑡱𑡲𑡳𑡴𑡵𑡶𑡷𑡸𑡹𑡺𑡻𑡼𑡽𑡾𑡿𑢀𑢁𑢂𑢃𑢄𑢅𑢆𑢇𑢈𑢉𑢊𑢋𑢌𑢍𑢎𑢏𑢐𑢑𑢒𑢓𑢔𑢕𑢖𑢗𑢘𑢙𑢚𑢛𑢜𑢝𑢞𑢟𑢠𑢡𑢢𑢣𑢤𑢥𑢦𑢧𑢨𑢩𑢪𑢫𑢬𑢭𑢮𑢯𑢰𑢱𑢲𑢳𑢴𑢵𑢶𑢷𑢸𑢹𑢺𑢻𑢼𑢽𑢾𑢿𑣀𑣁𑣂𑣃𑣄𑣅𑣆𑣇𑣈𑣉𑣊𑣋𑣌𑣍𑣎𑣏𑣐𑣑𑣒𑣓𑣔𑣕𑣖𑣗𑣘𑣙𑣚𑣛𑣜𑣝𑣞𑣟𑣠𑣡𑣢𑣣𑣤𑣥𑣦𑣧𑣨𑣩𑣪𑣫𑣬𑣭𑣮𑣯𑣰𑣱𑣲𑣳𑣴𑣵𑣶𑣷𑣸𑣹𑣺𑣻𑣼𑣽𑣾𑣿𑤀𑤁𑤂𑤃𑤄𑤅𑤆𑤇𑤈𑤉𑤊𑤋𑤌𑤍𑤎𑤏𑤐𑤑𑤒𑤓𑤔𑤕𑤖𑤗𑤘𑤙𑤚𑤛𑤜𑤝𑤞𑤟𑤠𑤡𑤢𑤣𑤤𑤥𑤦𑤧𑤨𑤩𑤪𑤫𑤬𑤭𑤮𑤯𑤰𑤱𑤲𑤳𑤴𑤵𑤶𑤷𑤸𑤹𑤺𑤻𑤼𑤽𑤾𑤿𑥀𑥁𑥂𑥃𑥄𑥅𑥆𑥇𑥈𑥉𑥊𑥋𑥌𑥍𑥎𑥏𑥐𑥑𑥒𑥓𑥔𑥕𑥖𑥗𑥘𑥙𑥚𑥛𑥜𑥝𑥞𑥟𑥠𑥡𑥢𑥣𑥤𑥥𑥦𑥧𑥨𑥩𑥪𑥫𑥬𑥭𑥮𑥯𑥰𑥱𑥲𑥳𑥴𑥵𑥶𑥷𑥸𑥹𑥺𑥻𑥼𑥽𑥾𑥿𑦀𑦁𑦂𑦃𑦄𑦅𑦆𑦇𑦈𑦉𑦊𑦋𑦌𑦍𑦎𑦏𑦐𑦑𑦒𑦓𑦔𑦕𑦖𑦗𑦘𑦙𑦚𑦛𑦜𑦝𑦞𑦟𑦠𑦡𑦢𑦣𑦤𑦥𑦦𑦧𑦨𑦩𑦪𑦫𑦬𑦭𑦮𑦯𑦰𑦱𑦲𑦳𑦴𑦵𑦶𑦷𑦸𑦹𑦺𑦻𑦼𑦽𑦾𑦿𑧀𑧁𑧂𑧃𑧄𑧅𑧆𑧇𑧈𑧉𑧊𑧋𑧌𑧍𑧎𑧏𑧐𑧑𑧒𑧓𑧔𑧕𑧖𑧗𑧘𑧙𑧚𑧛𑧜𑧝𑧞𑧟𑧠𑧡𑧢𑧣𑧤𑧥𑧦𑧧𑧨𑧩𑧪𑧫𑧬𑧭𑧮𑧯𑧰𑧱𑧲𑧳𑧴𑧵𑧶𑧷𑧸𑧹𑧺𑧻𑧼𑧽𑧾𑧿𑨀𑨁𑨂𑨃𑨄𑨅𑨆𑨇𑨈𑨉𑨊𑨋𑨌𑨍𑨎𑨏𑨐𑨑𑨒𑨓𑨔𑨕𑨖𑨗𑨘𑨙𑨚𑨛𑨜𑨝𑨞𑨟𑨠𑨡𑨢𑨣𑨤𑨥𑨦𑨧𑨨𑨩𑨪𑨫𑨬𑨭𑨮𑨯𑨰𑨱𑨲𑨳𑨴𑨵𑨶𑨷𑨸𑨹𑨺𑨻𑨼𑨽𑨾𑨿𑩀𑩁𑩂𑩃𑩄𑩅𑩆𑩇𑩈𑩉𑩊𑩋𑩌𑩍𑩎𑩏𑩐𑩑𑩒𑩓𑩔𑩕𑩖𑩗𑩘𑩙𑩚𑩛𑩜𑩝𑩞𑩟𑩠𑩡𑩢𑩣𑩤𑩥𑩦𑩧𑩨𑩩𑩪𑩫𑩬𑩭𑩮𑩯𑩰𑩱𑩲𑩳𑩴𑩵𑩶𑩷𑩸𑩹𑩺𑩻𑩼𑩽𑩾𑩿𑪀𑪁𑪂𑪃𑪄𑪅𑪆𑪇𑪈𑪉𑪊𑪋𑪌𑪍𑪎𑪏𑪐𑪑𑪒𑪓𑪔𑪕𑪖𑪗𑪘𑪙𑪚𑪛𑪜𑪝𑪞𑪟𑪠𑪡𑪢𑪣𑪤𑪥𑪦𑪧𑪨𑪩𑪪𑪫𑪬𑪭𑪮𑪯𑪰𑪱𑪲𑪳𑪴𑪵𑪶𑪷𑪸𑪹𑪺𑪻𑪼𑪽𑪾𑪿𑫀𑫁𑫂𑫃𑫄𑫅𑫆𑫇𑫈𑫉𑫊𑫋𑫌𑫍𑫎𑫏𑫐𑫑𑫒𑫓𑫔𑫕𑫖𑫗𑫘𑫙𑫚𑫛𑫜𑫝𑫞𑫟𑫠𑫡𑫢𑫣𑫤𑫥𑫦𑫧𑫨𑫩𑫪𑫫𑫬𑫭𑫮𑫯𑫰𑫱𑫲𑫳𑫴𑫵𑫶𑫷𑫸𑫹𑫺𑫻𑫼𑫽𑫾𑫿𑬀𑬁𑬂𑬃𑬄𑬅𑬆𑬇𑬈𑬉𑬊𑬋𑬌𑬍𑬎𑬏𑬐𑬑𑬒𑬓𑬔𑬕𑬖𑬗𑬘𑬙𑬚𑬛𑬜𑬝𑬞𑬟𑬠𑬡𑬢𑬣𑬤𑬥𑬦𑬧𑬨𑬩𑬪𑬫𑬬𑬭𑬮𑬯𑬰𑬱𑬲𑬳𑬴𑬵𑬶𑬷𑬸𑬹𑬺𑬻𑬼𑬽𑬾𑬿𑭀𑭁𑭂𑭃𑭄𑭅𑭆𑭇𑭈𑭉𑭊𑭋𑭌𑭍𑭎𑭏𑭐𑭑𑭒𑭓𑭔𑭕𑭖𑭗𑭘𑭙𑭚𑭛𑭜𑭝𑭞𑭟𑭠𑭡𑭢𑭣𑭤𑭥𑭦𑭧𑭨𑭩𑭪𑭫𑭬𑭭𑭮𑭯𑭰𑭱𑭲𑭳𑭴𑭵𑭶𑭷𑭸𑭹𑭺𑭻𑭼𑭽𑭾𑭿𑮀𑮁𑮂𑮃𑮄𑮅𑮆𑮇𑮈𑮉𑮊𑮋𑮌𑮍𑮎𑮏𑮐𑮑𑮒𑮓𑮔𑮕𑮖𑮗𑮘𑮙𑮚𑮛𑮜𑮝𑮞𑮟𑮠𑮡𑮢𑮣𑮤𑮥𑮦𑮧𑮨𑮩𑮪𑮫𑮬𑮭𑮮𑮯𑮰𑮱𑮲𑮳𑮴𑮵𑮶𑮷𑮸𑮹𑮺𑮻𑮼𑮽𑮾𑮿𑯀𑯁𑯂𑯃𑯄𑯅𑯆𑯇𑯈𑯉𑯊𑯋𑯌𑯍𑯎𑯏𑯐𑯑𑯒𑯓𑯔𑯕𑯖𑯗𑯘𑯙𑯚𑯛𑯜𑯝𑯞𑯟𑯠𑯡𑯢𑯣𑯤𑯥𑯦𑯧𑯨𑯩𑯪𑯫𑯬𑯭𑯮𑯯𑯰𑯱𑯲𑯳𑯴𑯵𑯶𑯷𑯸𑯹𑯺𑯻𑯼𑯽𑯾𑯿𑰀𑰁𑰂𑰃𑰄𑰅𑰆𑰇𑰈𑰉𑰊𑰋𑰌𑰍𑰎𑰏𑰐𑰑𑰒𑰓𑰔𑰕𑰖𑰗𑰘𑰙𑰚𑰛𑰜𑰝𑰞𑰟𑰠𑰡𑰢𑰣𑰤𑰥𑰦𑰧𑰨𑰩𑰪𑰫𑰬𑰭𑰮𑰯𑰰𑰱𑰲𑰳𑰴𑰵𑰶𑰷𑰸𑰹𑰺𑰻𑰼𑰽𑰾𑰿𑱀𑱁𑱂𑱃𑱄𑱅𑱆𑱇𑱈𑱉𑱊𑱋𑱌𑱍𑱎𑱏𑱐𑱑𑱒𑱓𑱔𑱕𑱖𑱗𑱘𑱙𑱚𑱛𑱜𑱝𑱞𑱟𑱠𑱡𑱢𑱣𑱤𑱥𑱦𑱧𑱨𑱩𑱪𑱫𑱬𑱭𑱮𑱯𑱰𑱱𑱲𑱳𑱴𑱵𑱶𑱷𑱸𑱹𑱺𑱻𑱼𑱽𑱾𑱿𑲀𑲁𑲂𑲃𑲄𑲅𑲆𑲇𑲈𑲉𑲊𑲋𑲌𑲍𑲎𑲏𑲐𑲑𑲒𑲓𑲔𑲕𑲖𑲗𑲘𑲙𑲚𑲛𑲜𑲝𑲞𑲟𑲠𑲡𑲢𑲣𑲤𑲥𑲦𑲧𑲨𑲩𑲪𑲫𑲬𑲭𑲮𑲯𑲰𑲱𑲲𑲳𑲴𑲵𑲶𑲷𑲸𑲹𑲺𑲻𑲼𑲽𑲾𑲿𑳀𑳁𑳂𑳃𑳄𑳅𑳆𑳇𑳈𑳉𑳊𑳋𑳌𑳍𑳎𑳏𑳐𑳑𑳒𑳓𑳔𑳕𑳖𑳗𑳘𑳙𑳚𑳛𑳜𑳝𑳞𑳟𑳠𑳡𑳢𑳣𑳤𑳥𑳦𑳧𑳨𑳩𑳪𑳫𑳬𑳭𑳮𑳯𑳰𑳱𑳲𑳳𑳴𑳵𑳶𑳷𑳸𑳹𑳺𑳻𑳼𑳽𑳾𑳿𑴀𑴁𑴂𑴃𑴄𑴅𑴆𑴇𑴈𑴉𑴊𑴋𑴌𑴍𑴎𑴏𑴐𑴑𑴒𑴓𑴔𑴕𑴖𑴗𑴘𑴙𑴚𑴛𑴜𑴝𑴞𑴟𑴠𑴡𑴢𑴣𑴤𑴥𑴦𑴧𑴨𑴩𑴪𑴫𑴬𑴭𑴮𑴯𑴰𑴱𑴲𑴳𑴴𑴵𑴶𑴷𑴸𑴹𑴺𑴻𑴼𑴽𑴾𑴿𑵀𑵁𑵂𑵃𑵄𑵅𑵆𑵇𑵈𑵉𑵊𑵋𑵌𑵍𑵎𑵏𑵐𑵑𑵒𑵓𑵔𑵕𑵖𑵗𑵘𑵙𑵚𑵛𑵜𑵝𑵞𑵟𑵠𑵡𑵢𑵣𑵤𑵥𑵦𑵧𑵨𑵩𑵪𑵫𑵬𑵭𑵮𑵯𑵰𑵱𑵲𑵳𑵴𑵵𑵶𑵷𑵸𑵹𑵺𑵻𑵼𑵽𑵾𑵿𑶀𑶁𑶂𑶃𑶄𑶅𑶆𑶇𑶈𑶉𑶊𑶋𑶌𑶍𑶎𑶏𑶐𑶑𑶒𑶓𑶔𑶕𑶖𑶗𑶘𑶙𑶚𑶛𑶜𑶝𑶞𑶟𑶠𑶡𑶢𑶣𑶤𑶥𑶦𑶧𑶨𑶩𑶪𑶫𑶬𑶭𑶮𑶯𑶰𑶱𑶲𑶳𑶴𑶵𑶶𑶷𑶸𑶹𑶺𑶻𑶼𑶽𑶾𑶿𑷀𑷁𑷂𑷃𑷄𑷅𑷆𑷇𑷈𑷉𑷊𑷋𑷌𑷍𑷎𑷏𑷐𑷑𑷒𑷓𑷔𑷕𑷖𑷗𑷘𑷙𑷚𑷛𑷜𑷝𑷞𑷟𑷠𑷡𑷢𑷣𑷤𑷥𑷦𑷧𑷨𑷩𑷪𑷫𑷬𑷭𑷮𑷯𑷰𑷱𑷲𑷳𑷴𑷵𑷶𑷷𑷸𑷹𑷺𑷻𑷼𑷽𑷾𑷿𑸀𑸁𑸂𑸃𑸄𑸅𑸆𑸇𑸈𑸉𑸊𑸋𑸌𑸍𑸎𑸏𑸐𑸑𑸒𑸓𑸔𑸕𑸖𑸗𑸘𑸙𑸚𑸛𑸜𑸝𑸞𑸟𑸠𑸡𑸢𑸣𑸤𑸥𑸦𑸧𑸨𑸩𑸪𑸫𑸬𑸭𑸮𑸯𑸰𑸱𑸲𑸳𑸴𑸵𑸶𑸷𑸸𑸹𑸺𑸻𑸼𑸽𑸾𑸿𑹀𑹁𑹂𑹃𑹄𑹅𑹆𑹇𑹈𑹉𑹊𑹋𑹌𑹍𑹎𑹏𑹐𑹑𑹒𑹓𑹔𑹕𑹖𑹗𑹘𑹙𑹚𑹛𑹜𑹝𑹞𑹟𑹠𑹡𑹢𑹣𑹤𑹥𑹦𑹧𑹨𑹩𑹪𑹫𑹬𑹭𑹮𑹯𑹰𑹱𑹲𑹳𑹴𑹵𑹶𑹷𑹸𑹹𑹺𑹻𑹼𑹽𑹾𑹿𑺀𑺁𑺂𑺃𑺄𑺅𑺆𑺇𑺈𑺉𑺊𑺋𑺌𑺍𑺎𑺏𑺐𑺑𑺒𑺓𑺔𑺕𑺖𑺗𑺘𑺙𑺚𑺛𑺜𑺝𑺞𑺟𑺠𑺡𑺢𑺣𑺤𑺥𑺦𑺧𑺨𑺩𑺪𑺫𑺬𑺭𑺮𑺯𑺰𑺱𑺲𑺳𑺴𑺵𑺶𑺷𑺸𑺹𑺺𑺻𑺼𑺽𑺾𑺿𑻀𑻁𑻂𑻃𑻄𑻅𑻆𑻇𑻈𑻉𑻊𑻋𑻌𑻍𑻎𑻏𑻐𑻑𑻒𑻓𑻔𑻕𑻖𑻗𑻘𑻙𑻚𑻛𑻜𑻝𑻞𑻟𑻠𑻡𑻢𑻣𑻤𑻥𑻦𑻧𑻨𑻩𑻪𑻫𑻬𑻭𑻮𑻯𑻰𑻱𑻲𑻳𑻴𑻵𑻶𑻷𑻸𑻹𑻺𑻻𑻼𑻽𑻾𑻿𑼀𑼁𑼂𑼃𑼄𑼅𑼆𑼇𑼈𑼉𑼊𑼋𑼌𑼍𑼎𑼏𑼐𑼑𑼒𑼓𑼔𑼕𑼖𑼗𑼘𑼙𑼚𑼛𑼜𑼝𑼞𑼟𑼠𑼡𑼢𑼣𑼤𑼥𑼦𑼧𑼨𑼩𑼪𑼫𑼬𑼭𑼮𑼯𑼰𑼱𑼲𑼳𑼴𑼵𑼶𑼷𑼸𑼹𑼺𑼻𑼼𑼽𑼾𑼿𑽀𑽁𑽂𑽃𑽄𑽅𑽆𑽇𑽈𑽉𑽊𑽋𑽌𑽍𑽎𑽏𑽐𑽑𑽒𑽓𑽔𑽕𑽖𑽗𑽘𑽙𑽚𑽛𑽜𑽝𑽞𑽟𑽠𑽡𑽢𑽣𑽤𑽥𑽦𑽧𑽨𑽩𑽪𑽫𑽬𑽭𑽮𑽯𑽰𑽱𑽲𑽳𑽴𑽵𑽶𑽷𑽸𑽹𑽺𑽻𑽼𑽽𑽾𑽿𑾀𑾁𑾂𑾃𑾄𑾅𑾆𑾇𑾈𑾉𑾊𑾋𑾌𑾍𑾎𑾏𑾐𑾑𑾒𑾓𑾔𑾕𑾖𑾗𑾘𑾙𑾚𑾛𑾜𑾝𑾞𑾟𑾠𑾡𑾢𑾣𑾤𑾥𑾦𑾧𑾨𑾩𑾪𑾫𑾬𑾭𑾮𑾯𑾰𑾱𑾲𑾳𑾴𑾵𑾶𑾷𑾸𑾹𑾺𑾻𑾼𑾽𑾾𑾿𑿀𑿁𑿂𑿃𑿄𑿅𑿆𑿇𑿈𑿉𑿊𑿋𑿌𑿍𑿎𑿏𑿐𑿑𑿒𑿓𑿔𑿕𑿖𑿗𑿘𑿙𑿚𑿛𑿜𑿝𑿞𑿟𑿠𑿡𑿢𑿣𑿤𑿥𑿦𑿧𑿨𑿩𑿪𑿫𑿬𑿭𑿮𑿯𑿰𑿱𑿲𑿳𑿴𑿵𑿶𑿷𑿸𑿹𑿺𑿻𑿼𑿽𑿾𑿿𑀀𑀁𑀂𑀃𑀄𑀅𑀆𑀇𑀈𑀉𑀊𑀋𑀌𑀍𑀎𑀏𑀐𑀑𑀒𑀓𑀔𑀕𑀖𑀗𑀘𑀙𑀚𑀛𑀜𑀝𑀞𑀟𑀠𑀡𑀢𑀣𑀤𑀥𑀦𑀧𑀨𑀩𑀪𑀫𑀬𑀭𑀮𑀯𑀰𑀱𑀲𑀳𑀴𑀵𑀶𑀷𑀸𑀹𑀺𑀻𑀼𑀽𑀾𑀿𑁀𑁁𑁂𑁃𑁄𑁅𑁆𑁇𑁈𑁉𑁊𑁋𑁌𑁍𑁎𑁏𑁐𑁑𑁒𑁓𑁔𑁕𑁖𑁗𑁘𑁙𑁚𑁛𑁜𑁝𑁞𑁟𑁠𑁡𑁢𑁣𑁤𑁥𑁦𑁧𑁨𑁩𑁪𑁫𑁬𑁭𑁮𑁯𑁰𑁱𑁲𑁳𑁴𑁵𑁶𑁷𑁸𑁹𑁺𑁻𑁼𑁽𑁾𑁿𑂀𑂁𑂂𑂃𑂄𑂅𑂆𑂇𑂈𑂉𑂊𑂋𑂌𑂍𑂎𑂏𑂐𑂑𑂒𑂓𑂔𑂕𑂖𑂗𑂘𑂙𑂚𑂛𑂜𑂝𑂞𑂟𑂠𑂡𑂢𑂣𑂤𑂥𑂦𑂧𑂨𑂩𑂪𑂫𑂬𑂭𑂮𑂯𑂰𑂱𑂲𑂳𑂴𑂵𑂶𑂷𑂸𑂺𑂹𑂻𑂼𑂽𑂾𑂿𑃀𑃁𑃂𑃃𑃄𑃅𑃆𑃇𑃈𑃉𑃊𑃋𑃌𑃍𑃎𑃏𑃐𑃑𑃒𑃓𑃔𑃕𑃖𑃗𑃘

dâng hiến quần áo, nên khởi cung kính như bậc Đại Sư . Tưởng quán người Trì Minh ngang bằng với chư Phật. Nên biết người này ắt đồng với chư Phật. Tất cả mong cầu, Thắng Nguyên đều được mãn túc

Nếu một thời gian kết Ấn tụng Chân Ngôn, dùng Tâm Từ duyên khắp các Hữu Tình hai chân, bốn chân, nhiều chân đang bị luân hồi trong sáu nẻo. Suy tư khởi Tâm Từ, thương xót Hữu Tình với Bàn Sinh đang bị luân hồi đều được an ủi, không lâu sẽ được Phật Bồ Đề (Tuệ Giác của Phật) , chư Thiên ủng hộ. Nơi tất cả Mạn Trà La thành biết Tam Muội Gia, liền thành tụng tất cả Chân Ngôn, liền thành kết tất cả Ấn

### Tiếp kết Nhất Thiết Như Lai Trang Nghiêm Đại Bảo Quang Gia Trì Bí Mật Đại Ấn

Hai tay, bên phải đè bên trái, cùng chung lưng, cài chéo các ngón tay. Co hai ngón trở đều như móc câu, 2 ngón út đều dựng đứng, co ngón cái ngay trong lòng bàn tay. Ngồi Kiết Già.

Đưa Ấn ngang trên rốn, nghiêng thân hướng bên phải, nhãn mày, mắt vắng lặn ngó nhìn. Quán tưởng chư Phật trụ Tâm Đại Từ, nên tụng Chân Ngôn thương xót tất cả Hữu Tình , Quán sắc tướng của Phật rồi để Ấn trên đỉnh đầu

Lúc kết Ấn thời tụng chữ **Ấn** (𑖅\_ OM), chữ **Hồng** (𑖇\_ HŪM) , chữ **Phán** (𑖙\_ PHAT)

Do tụng chữ **Ấn** (𑖅\_ OM) thành Gia Trì Bồ Đề Trường. Do tụng chữ **Hồng** (𑖇\_ HŪM) gia trì chuyển bánh xe Pháp. Do tụng chữ **Phán** (𑖙\_ PHAT) gia trì cây Bồ Đề như núi Tu Di chẳng nghiêng động. Là nơi tất cả Như lai đã gia trì. Tất cả Phật đều cho Thọ Ký. Tất cả chốn gia trì Người, Trời. Người đó , thân được thanh tịnh như ánh sáng mặt trời, ngọc Ma Ni chiếu diệu. Là tất cả tội, tăng trưởng nhóm Phước Đức. Nơi ấy giống như Tốt Đồ Ba (Stupa:Tháp Xá Lợi của Phật)

Do kết Ấn này cho nên giống như Bồ Đề Trường là nơi chư Phật đã gia trì. Gia trì nơi Thập Địa cũng gia trì nơi chẳng thoái chuyển. Hay tính các chướng nạn của đời trước (tức chướng), giải thoát các nẻo ác, đóng kín các cửa Địa Ngục, khai mở các cửa Trời.

Người đó ở chỗ của 72 hàng hà sa số câu đê na dữu đa trăm ngàn chư Phật gieo trồng căn lành chân thật, đắc được thọ ký . Tất cả Quỷ Thần, Dạ Xoa, La Sát với các loài Tỳ Na Dạ Ca gây chướng úp mặt xuống đất như bị đám lửa thiêu đốt với tội hoại các loài khó điều phục khác. Không nên nghi ngờ.

Ấn này khó thấy khó nghe, lia tất cả tội với lia 8 Địa Ngục lớn, thành tựu tất cả Chân Ngôn Giáo Pháp. Liền thành: vào tất cả Mạn Đồ La, tất cả Tam Muội Gia Ấn. Đức Như Lai đã nói đều được gia trì, cũng hay gia trì tất cả Ấn , thành Bồ Đề Tối Thắng của Phật

Vừa mới kết Ấn này thì tất cả chốn thường được gia trì. ChânNgôn là:

**Ấn, tát phộc đát tha nghiệt đa, địa sát-xá na, ma ni ma ni, hồng, phán tra**

𑖅 屹楠 凹卡丫出囚坦巧 互仗互仗 猪 民誑振

OM SARVA TATHAGATA ADHIṢṬĀNA MAṆI MAṆI HŪM PHAT



𧄂 屹楠 凹卡丫凹 合互匡 戌矛吒 猪猪振

OM SARVA TATHAGATA VIMALA SAMBHAVE HUM HUM

Vừa mới kết Ấn này tụng Chân Ngôn thì người Trì Minh ấy được 68 trăm ngàn hằng hà sa số vi trần đấng Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri dùng Thần Biến của Như Lai gia trì khiến cho đắc được Quán Đỉnh. Tức người ấy được các Như Lai như trên dùng lụa Vô Cấu cột buộc quanh đầu, dùng tất cả **Mạn Đồ La Ấn Phẩm Minh Chân Ngôn** rưới rót vào đỉnh đầu, thành tựu vô lượng a tăng lỳ nhóm Phước Đức, đắc được vô lượng căn lành

Tất cả Bồ Tát, Kim Cương Thủ đối với Tiên Nhân Trì Minh dùng trăm ngàn biến rưới rót vào đỉnh đầu ấy.

Tất cả Trời, Rồng, Dạ Xoa, La Sát, Càn Thát Bà, A Tô La, Nghiệt Lỗ Noa, Khẩn Na La , Ma Hộ La Nga, 4 Thiên Vương cùng thành Quán Đỉnh của người Trì Minh ấy. Tất cả Luân Vương trong Trì Minh Tiên cùng thành Quán Đỉnh ấy. Làm Quán Đỉnh Tối Thắng cho con trưởng của tất cả Như Lai , thành **Tam Muội Gia Bí Mật Vạn Đồ La Quán Đỉnh** của tất cả Như Lai.

Dùng **Đại Bảo Quang Bác Lô Các Bí Mật** thành Quán Đỉnh cho nên tất cả loài Bất Hữu, Oán Địch, loài gây chướng, Tỳ Na Dạ Ca, Dược Xoa ác, La Sát, Bộ Đa, Quỷ Thần chẳng thể nhìn thấy người Trì Minh ấy.

Người Trì Tụng ấy , thân như hư không, ẩn hình chẳng hiện. Đối với tất cả Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri trong tất cả cõi Phật tràn khắp mười phương. Rộng lớn dùng quần áo , lụa là, bầy báu, Anh Lạc trang nghiêm, mào trên đầu...ở chỗ của tất cả Như Lai làm biển mây cúng dường rộng lớn , thành **Cúng Dường Quán Đỉnh**

Do vừa mới kết Ấn này được Thần Thông Tự Tại, căn lành như vậy. Thành tựu đại uy đức, đại phước lợi như vậy

Tiếp kết **Nhất Thiết Như Lai Quang Minh Đại Bảo Tội Ma Xí Nhiên Pháp Luân Thần Thông Gia Trì Đại Ấn**

Chấp 2 tay lại để ở trái tim. Tay phải: ngón cái, cùng vịn móng ngón trỏ, duỗi thẳng 3 ngón còn lại che trái tim. Tay trái: Co ngón cái vào trong lòng bàn tay vịn trên móng ngón giữa, hơi co 3 ngón còn lại. Hai tay cùng chạm lưng nhau, hướng lòng bàn tay trái về phía trước . Ngồi Kiết Già, nên tụng Chân Ngôn, trụ **Từ Tam Ma Địa**, nội tâm an định vắng lặng

Do kết Ấn này liền chuyển Đại Pháp Luân thanh tịnh . Ba ngàn Đại Thiên Thế Giới chấn động theo 6 cách. Chư Phật Bồ Tát đều quán sát người Trì Minh. Kim Cương Thủ vui vẻ cùng với chư Thiên, quyến thuộc Trì Minh, Chuyển Luân Vương thường đến thị vệ người Trì Minh. Bốn vị Đại Thiên Vương ngày đêm thường hộ trì 4 phương. Tất cả Như Lai thường gia trì.

Do chuyển bánh xe Pháp , đối với các Chúng vượt hơn hẳn tất cả loài gây chướng, Tỳ Na Dạ Ca

Người Trì Minh nếu trì Ấn này thì Tâm được vắng lặng, lìa các chướng nạn. Người đó ngang bằng với Đức Như Lai hiện ra làm hưng vượng cho đời chuyển bánh xe Pháp lớn.





Do kết Ấn này nên được sự ấn khả của tất cả Như Lai. Như hằng hà sa câu chi trăm ngàn Như Lai thấy đều vui vẻ trao cho Tất Địa Vô Thượng. Các Như Lai đó quyết định hiện thân. Được làm Chuyển Luân Vương ở trong tất cả chúng Trì Minh. Thấy đều thông đạt tất cả Chân Ngôn, Ấn Khế, Giáo Pháp. Thông đạt tối thắng các Mạn Đồ La ở tại trái tim. Tất cả chư Thiên mười phương ủng hộ

**Chuyển Pháp Luân Chân Ngôn là:**

**Ấn, tát phộc đát tha nghiệt đa, đát ma đà đô, ma ha ma nê, thi khư lê, hát la hát la, hồng, phán tra**

𑖀 𑖄 𑖆 𑖇 𑖈 𑖉 𑖊 𑖋 𑖌 𑖍 𑖎 𑖏 𑖐 𑖑 𑖒 𑖓 𑖔 𑖕 𑖖 𑖗 𑖘 𑖙 𑖚 𑖛 𑖜 𑖝 𑖞 𑖟 𑖠 𑖡 𑖢 𑖣 𑖤 𑖥 𑖦 𑖧 𑖨 𑖩 𑖪 𑖫 𑖬 𑖭 𑖮 𑖯 𑖰 𑖱 𑖲 𑖳 𑖴 𑖵 𑖶 𑖷 𑖸 𑖹 𑖺 𑖻 𑖼 𑖽 𑖾 𑖿 𑗀 𑗁 𑗂 𑗃 𑗄 𑗅 𑗆 𑗇 𑗈 𑗉 𑗊 𑗋 𑗌 𑗍 𑗎 𑗏 𑗐 𑗑 𑗒 𑗓 𑗔 𑗕 𑗖 𑗗 𑗘 𑗙 𑗚 𑗛 𑗜 𑗝 𑗞 𑗟 𑗠 𑗡 𑗢 𑗣 𑗤 𑗥 𑗦 𑗧 𑗨 𑗩 𑗪 𑗫 𑗬 𑗭 𑗮 𑗯 𑗰 𑗱 𑗲 𑗳 𑗴 𑗵 𑗶 𑗷 𑗸 𑗹 𑗺 𑗻 𑗼 𑗽 𑗾 𑗿 𑘀 𑘁 𑘂 𑘃 𑘄 𑘅 𑘆 𑘇 𑘈 𑘉 𑘊 𑘋 𑘌 𑘍 𑘎 𑘏 𑘐 𑘑 𑘒 𑘓 𑘔 𑘕 𑘖 𑘗 𑘘 𑘙 𑘚 𑘛 𑘜 𑘝 𑘞 𑘟 𑘠 𑘡 𑘢 𑘣 𑘤 𑘥 𑘦 𑘧 𑘨 𑘩 𑘪 𑘫 𑘬 𑘭 𑘮 𑘯 𑘰 𑘱 𑘲 𑘳 𑘴 𑘵 𑘶 𑘷 𑘸 𑘹 𑘺 𑘻 𑘼 𑘽 𑘾 𑘿 𑙀 𑙁 𑙂 𑙃 𑙄 𑙅 𑙆 𑙇 𑙈 𑙉 𑙊 𑙋 𑙌 𑙍 𑙎 𑙏 𑙐 𑙑 𑙒 𑙓 𑙔 𑙕 𑙖 𑙗 𑙘 𑙙 𑙚 𑙛 𑙜 𑙝 𑙞 𑙟 𑙠 𑙡 𑙢 𑙣 𑙤 𑙥 𑙦 𑙧 𑙨 𑙩 𑙪 𑙫 𑙬 𑙭 𑙮 𑙯 𑙰 𑙱 𑙲 𑙳 𑙴 𑙵 𑙶 𑙷 𑙸 𑙹 𑙺 𑙻 𑙼 𑙽 𑙾 𑙿 𑚀 𑚁 𑚂 𑚃 𑚄 𑚅 𑚆 𑚇 𑚈 𑚉 𑚊 𑚋 𑚌 𑚍 𑚎 𑚏 𑚐 𑚑 𑚒 𑚓 𑚔 𑚕 𑚖 𑚗 𑚘 𑚙 𑚚 𑚛 𑚜 𑚝 𑚞 𑚟 𑚠 𑚡 𑚢 𑚣 𑚤 𑚥 𑚦 𑚧 𑚨 𑚩 𑚪 𑚫 𑚬 𑚭 𑚮 𑚯 𑚰 𑚱 𑚲 𑚳 𑚴 𑚵 𑚶 𑚷 𑚸 𑚹 𑚺 𑚻 𑚼 𑚽 𑚾 𑚿 𑛀 𑛁 𑛂 𑛃 𑛄 𑛅 𑛆 𑛇 𑛈 𑛉 𑛊 𑛋 𑛌 𑛍 𑛎 𑛏 𑛐 𑛑 𑛒 𑛓 𑛔 𑛕 𑛖 𑛗 𑛘 𑛙 𑛚 𑛛 𑛜 𑛝 𑛞 𑛟 𑛠 𑛡 𑛢 𑛣 𑛤 𑛥 𑛦 𑛧 𑛨 𑛩 𑛪 𑛫 𑛬 𑛭 𑛮 𑛯 𑛰 𑛱 𑛲 𑛳 𑛴 𑛵 𑛶 𑛷 𑛸 𑛹 𑛺 𑛻 𑛼 𑛽 𑛾 𑛿 𑜀 𑜁 𑜂 𑜃 𑜄 𑜅 𑜆 𑜇 𑜈 𑜉 𑜊 𑜋 𑜌 𑜍 𑜎 𑜏 𑜐 𑜑 𑜒 𑜓 𑜔 𑜕 𑜖 𑜗 𑜘 𑜙 𑜚 𑜛 𑜜 𑜝 𑜞 𑜟 𑜠 𑜡 𑜢 𑜣 𑜤 𑜥 𑜦 𑜧 𑜨 𑜩 𑜪 𑜫 𑜬 𑜭 𑜮 𑜯 𑜰 𑜱 𑜲 𑜳 𑜴 𑜵 𑜶 𑜷 𑜸 𑜹 𑜺 𑜻 𑜼 𑜽 𑜾 𑜿 𑝀 𑝁 𑝂 𑝃 𑝄 𑝅 𑝆 𑝇 𑝈 𑝉 𑝊 𑝋 𑝌 𑝍 𑝎 𑝏 𑝐 𑝑 𑝒 𑝓 𑝔 𑝕 𑝖 𑝗 𑝘 𑝙 𑝚 𑝛 𑝜 𑝝 𑝞 𑝟 𑝠 𑝡 𑝢 𑝣 𑝤 𑝥 𑝦 𑝧 𑝨 𑝩 𑝪 𑝫 𑝬 𑝭 𑝮 𑝯 𑝰 𑝱 𑝲 𑝳 𑝴 𑝵 𑝶 𑝷 𑝸 𑝹 𑝺 𑝻 𑝼 𑝽 𑝾 𑝿 𑞀 𑞁 𑞂 𑞃 𑞄 𑞅 𑞆 𑞇 𑞈 𑞉 𑞊 𑞋 𑞌 𑞍 𑞎 𑞏 𑞐 𑞑 𑞒 𑞓 𑞔 𑞕 𑞖 𑞗 𑞘 𑞙 𑞚 𑞛 𑞜 𑞝 𑞞 𑞟 𑞠 𑞡 𑞢 𑞣 𑞤 𑞥 𑞦 𑞧 𑞨 𑞩 𑞪 𑞫 𑞬 𑞭 𑞮 𑞯 𑞰 𑞱 𑞲 𑞳 𑞴 𑞵 𑞶 𑞷 𑞸 𑞹 𑞺 𑞻 𑞼 𑞽 𑞾 𑞿 𑟀 𑟁 𑟂 𑟃 𑟄 𑟅 𑟆 𑟇 𑟈 𑟉 𑟊 𑟋 𑟌 𑟍 𑟎 𑟏 𑟐 𑟑 𑟒 𑟓 𑟔 𑟕 𑟖 𑟗 𑟘 𑟙 𑟚 𑟛 𑟜 𑟝 𑟞 𑟟 𑟠 𑟡 𑟢 𑟣 𑟤 𑟥 𑟦 𑟧 𑟨 𑟩 𑟪 𑟫 𑟬 𑟭 𑟮 𑟯 𑟰 𑟱 𑟲 𑟳 𑟴 𑟵 𑟶 𑟷 𑟸 𑟹 𑟺 𑟻 𑟼 𑟽 𑟾 𑟿 𑠀 𑠁 𑠂 𑠃 𑠄 𑠅 𑠆 𑠇 𑠈 𑠉 𑠊 𑠋 𑠌 𑠍 𑠎 𑠏 𑠐 𑠑 𑠒 𑠓 𑠔 𑠕 𑠖 𑠗 𑠘 𑠙 𑠚 𑠛 𑠜 𑠝 𑠞 𑠟 𑠠 𑠡 𑠢 𑠣 𑠤 𑠥 𑠦 𑠧 𑠨 𑠩 𑠪 𑠫 𑠬 𑠭 𑠮 𑠯 𑠰 𑠱 𑠲 𑠳 𑠴 𑠵 𑠶 𑠷 𑠸 𑠹 𑠺 𑠻 𑠼 𑠽 𑠾 𑠿 𑡀 𑡁 𑡂 𑡃 𑡄 𑡅 𑡆 𑡇 𑡈 𑡉 𑡊 𑡋 𑡌 𑡍 𑡎 𑡏 𑡐 𑡑 𑡒 𑡓 𑡔 𑡕 𑡖 𑡗 𑡘 𑡙 𑡚 𑡛 𑡜 𑡝 𑡞 𑡟 𑡠 𑡡 𑡢 𑡣 𑡤 𑡥 𑡦 𑡧 𑡨 𑡩 𑡪 𑡫 𑡬 𑡭 𑡮 𑡯 𑡰 𑡱 𑡲 𑡳 𑡴 𑡵 𑡶 𑡷 𑡸 𑡹 𑡺 𑡻 𑡼 𑡽 𑡾 𑡿 𑢀 𑢁 𑢂 𑢃 𑢄 𑢅 𑢆 𑢇 𑢈 𑢉 𑢊 𑢋 𑢌 𑢍 𑢎 𑢏 𑢐 𑢑 𑢒 𑢓 𑢔 𑢕 𑢖 𑢗 𑢘 𑢙 𑢚 𑢛 𑢜 𑢝 𑢞 𑢟 𑢠 𑢡 𑢢 𑢣 𑢤 𑢥 𑢦 𑢧 𑢨 𑢩 𑢪 𑢫 𑢬 𑢭 𑢮 𑢯 𑢰 𑢱 𑢲 𑢳 𑢴 𑢵 𑢶 𑢷 𑢸 𑢹 𑢺 𑢻 𑢼 𑢽 𑢾 𑢿 𑣀 𑣁 𑣂 𑣃 𑣄 𑣅 𑣆 𑣇 𑣈 𑣉 𑣊 𑣋 𑣌 𑣍 𑣎 𑣏 𑣐 𑣑 𑣒 𑣓 𑣔 𑣕 𑣖 𑣗 𑣘 𑣙 𑣚 𑣛 𑣜 𑣝 𑣞 𑣟 𑣠 𑣡 𑣢 𑣣 𑣤 𑣥 𑣦 𑣧 𑣨 𑣩 𑣪 𑣫 𑣬 𑣭 𑣮 𑣯 𑣰 𑣱 𑣲 𑣳 𑣴 𑣵 𑣶 𑣷 𑣸 𑣹 𑣺 𑣻 𑣼 𑣽 𑣾 𑣿 𑤀 𑤁 𑤂 𑤃 𑤄 𑤅 𑤆 𑤇 𑤈 𑤉 𑤊 𑤋 𑤌 𑤍 𑤎 𑤏 𑤐 𑤑 𑤒 𑤓 𑤔 𑤕 𑤖 𑤗 𑤘 𑤙 𑤚 𑤛 𑤜 𑤝 𑤞 𑤟 𑤠 𑤡 𑤢 𑤣 𑤤 𑤥 𑤦 𑤧 𑤨 𑤩 𑤪 𑤫 𑤬 𑤭 𑤮 𑤯 𑤰 𑤱 𑤲 𑤳 𑤴 𑤵 𑤶 𑤷 𑤸 𑤹 𑤺 𑤻 𑤼 𑤽 𑤾 𑤿 𑥀 𑥁 𑥂 𑥃 𑥄 𑥅 𑥆 𑥇 𑥈 𑥉 𑥊 𑥋 𑥌 𑥍 𑥎 𑥏 𑥐 𑥑 𑥒 𑥓 𑥔 𑥕 𑥖 𑥗 𑥘 𑥙 𑥚 𑥛 𑥜 𑥝 𑥞 𑥟 𑥠 𑥡 𑥢 𑥣 𑥤 𑥥 𑥦 𑥧 𑥨 𑥩 𑥪 𑥫 𑥬 𑥭 𑥮 𑥯 𑥰 𑥱 𑥲 𑥳 𑥴 𑥵 𑥶 𑥷 𑥸 𑥹 𑥺 𑥻 𑥼 𑥽 𑥾 𑥿 𑦀 𑦁 𑦂 𑦃 𑦄 𑦅 𑦆 𑦇 𑦈 𑦉 𑦊 𑦋 𑦌 𑦍 𑦎 𑦏 𑦐 𑦑 𑦒 𑦓 𑦔 𑦕 𑦖 𑦗 𑦘 𑦙 𑦚 𑦛 𑦜 𑦝 𑦞 𑦟 𑦠 𑦡 𑦢 𑦣 𑦤 𑦥 𑦦 𑦧 𑦨 𑦩 𑦪 𑦫 𑦬 𑦭 𑦮 𑦯 𑦰 𑦱 𑦲 𑦳 𑦴 𑦵 𑦶 𑦷 𑦸 𑦹 𑦺 𑦻 𑦼 𑦽 𑦾 𑦿 𑧀 𑧁 𑧂 𑧃 𑧄 𑧅 𑧆 𑧇 𑧈 𑧉 𑧊 𑧋 𑧌 𑧍 𑧎 𑧏 𑧐 𑧑 𑧒 𑧓 𑧔 𑧕 𑧖 𑧗 𑧘 𑧙 𑧚 𑧛 𑧜 𑧝 𑧞 𑧟 𑧠 𑧡 𑧢 𑧣 𑧤 𑧥 𑧦 𑧧 𑧨 𑧩 𑧪 𑧫 𑧬 𑧭 𑧮 𑧯 𑧰 𑧱 𑧲 𑧳 𑧴 𑧵 𑧶 𑧷 𑧸 𑧹 𑧺 𑧻 𑧼 𑧽 𑧾 𑧿 𑨀 𑨁 𑨂 𑨃 𑨄 𑨅 𑨆 𑨇 𑨈 𑨉 𑨊 𑨋 𑨌 𑨍 𑨎 𑨏 𑨐 𑨑 𑨒 𑨓 𑨔 𑨕 𑨖 𑨗 𑨘 𑨙 𑨚 𑨛 𑨜 𑨝 𑨞 𑨟 𑨠 𑨡 𑨢 𑨣 𑨤 𑨥 𑨦 𑨧 𑨨 𑨩 𑨪 𑨫 𑨬 𑨭 𑨮 𑨯 𑨰 𑨱 𑨲 𑨳 𑨴 𑨵 𑨶 𑨷 𑨸 𑨹 𑨺 𑨻 𑨼 𑨽 𑨾 𑨿 𑩀 𑩁 𑩂 𑩃 𑩄 𑩅 𑩆 𑩇 𑩈 𑩉 𑩊 𑩋 𑩌 𑩍 𑩎 𑩏 𑩐 𑩑 𑩒 𑩓 𑩔 𑩕 𑩖 𑩗 𑩘 𑩙 𑩚 𑩛 𑩜 𑩝 𑩞 𑩟 𑩠 𑩡 𑩢 𑩣 𑩤 𑩥 𑩦 𑩧 𑩨 𑩩 𑩪 𑩫 𑩬 𑩭 𑩮 𑩯 𑩰 𑩱 𑩲 𑩳 𑩴 𑩵 𑩶 𑩷 𑩸 𑩹 𑩺 𑩻 𑩼 𑩽 𑩾 𑩿 𑪀 𑪁 𑪂 𑪃 𑪄 𑪅 𑪆 𑪇 𑪈 𑪉 𑪊 𑪋 𑪌 𑪍 𑪎 𑪏 𑪐 𑪑 𑪒 𑪓 𑪔 𑪕 𑪖 𑪗 𑪘 𑪙 𑪚 𑪛 𑪜 𑪝 𑪞 𑪟 𑪠 𑪡 𑪢 𑪣 𑪤 𑪥 𑪦 𑪧 𑪨 𑪩 𑪪 𑪫 𑪬 𑪭 𑪮 𑪯 𑪰 𑪱 𑪲 𑪳 𑪴 𑪵 𑪶 𑪷 𑪸 𑪹 𑪺 𑪻 𑪼 𑪽 𑪾 𑪿 𑫀 𑫁 𑫂 𑫃 𑫄 𑫅 𑫆 𑫇 𑫈 𑫉 𑫊 𑫋 𑫌 𑫍 𑫎 𑫏 𑫐 𑫑 𑫒 𑫓 𑫔 𑫕 𑫖 𑫗 𑫘 𑫙 𑫚 𑫛 𑫜 𑫝 𑫞 𑫟 𑫠 𑫡 𑫢 𑫣 𑫤 𑫥 𑫦 𑫧 𑫨 𑫩 𑫪 𑫫 𑫬 𑫭 𑫮 𑫯 𑫰 𑫱 𑫲 𑫳 𑫴 𑫵 𑫶 𑫷 𑫸 𑫹 𑫺 𑫻 𑫼 𑫽 𑫾 𑫿 𑬀 𑬁 𑬂 𑬃 𑬄 𑬅 𑬆 𑬇 𑬈 𑬉 𑬊 𑬋 𑬌 𑬍 𑬎 𑬏 𑬐 𑬑 𑬒 𑬓 𑬔 𑬕 𑬖 𑬗 𑬘 𑬙 𑬚 𑬛 𑬜 𑬝 𑬞 𑬟 𑬠 𑬡 𑬢 𑬣 𑬤 𑬥 𑬦 𑬧 𑬨 𑬩 𑬪 𑬫 𑬬 𑬭 𑬮 𑬯 𑬰 𑬱 𑬲 𑬳 𑬴 𑬵 𑬶 𑬷 𑬸 𑬹 𑬺 𑬻 𑬼 𑬽 𑬾 𑬿 𑭀 𑭁 𑭂 𑭃 𑭄 𑭅 𑭆 𑭇 𑭈 𑭉 𑭊 𑭋 𑭌 𑭍 𑭎 𑭏 𑭐 𑭑 𑭒 𑭓 𑭔 𑭕 𑭖 𑭗 𑭘 𑭙 𑭚 𑭛 𑭜 𑭝 𑭞 𑭟 𑭠 𑭡 𑭢 𑭣 𑭤 𑭥 𑭦 𑭧 𑭨 𑭩 𑭪 𑭫 𑭬 𑭭 𑭮 𑭯 𑭰 𑭱 𑭲 𑭳 𑭴 𑭵 𑭶 𑭷 𑭸 𑭹 𑭺 𑭻 𑭼 𑭽 𑭾 𑭿 𑮀 𑮁 𑮂 𑮃 𑮄 𑮅 𑮆 𑮇 𑮈 𑮉 𑮊 𑮋 𑮌 𑮍 𑮎 𑮏 𑮐 𑮑 𑮒 𑮓 𑮔 𑮕 𑮖 𑮗 𑮘 𑮙 𑮚 𑮛 𑮜 𑮝 𑮞 𑮟 𑮠 𑮡 𑮢 𑮣 𑮤 𑮥 𑮦 𑮧 𑮨 𑮩 𑮪 𑮫 𑮬 𑮭 𑮮 𑮯 𑮰 𑮱 𑮲 𑮳 𑮴 𑮵 𑮶 𑮷 𑮸 𑮹 𑮺 𑮻 𑮼 𑮽 𑮾 𑮿 𑯀 𑯁 𑯂 𑯃 𑯄 𑯅 𑯆 𑯇 𑯈 𑯉 𑯊 𑯋 𑯌 𑯍 𑯎 𑯏 𑯐 𑯑 𑯒 𑯓 𑯔 𑯕 𑯖 𑯗 𑯘 𑯙 𑯚 𑯛 𑯜 𑯝 𑯞 𑯟 𑯠 𑯡 𑯢 𑯣 𑯤 𑯥 𑯦 𑯧 𑯨 𑯩 𑯪 𑯫 𑯬 𑯭 𑯮 𑯯 𑯰 𑯱 𑯲 𑯳 𑯴 𑯵 𑯶 𑯷 𑯸 𑯹 𑯺 𑯻 𑯼 𑯽 𑯾 𑯿 𑰀 𑰁 𑰂 𑰃 𑰄 𑰅 𑰆 𑰇 𑰈 𑰉 𑰊 𑰋 𑰌 𑰍 𑰎 𑰏 𑰐 𑰑 𑰒 𑰓 𑰔 𑰕 𑰖 𑰗 𑰘 𑰙 𑰚 𑰛 𑰜 𑰝 𑰞 𑰟 𑰠 𑰡 𑰢 𑰣 𑰤 𑰥 𑰦 𑰧 𑰨 𑰩 𑰪 𑰫 𑰬 𑰭 𑰮 𑰯 𑰰 𑰱 𑰲 𑰳 𑰴 𑰵 𑰶 𑰷 𑰸 𑰹 𑰺 𑰻 𑰼 𑰽 𑰾 𑰿 𑱀 𑱁 𑱂 𑱃 𑱄 𑱅 𑱆 𑱇 𑱈 𑱉 𑱊 𑱋 𑱌 𑱍 𑱎 𑱏 𑱐 𑱑 𑱒 𑱓 𑱔 𑱕 𑱖 𑱗 𑱘 𑱙 𑱚 𑱛 𑱜 𑱝 𑱞 𑱟 𑱠 𑱡 𑱢 𑱣 𑱤 𑱥 𑱦 𑱧 𑱨 𑱩 𑱪 𑱫 𑱬 𑱭 𑱮 𑱯 𑱰 𑱱 𑱲 𑱳 𑱴 𑱵 𑱶 𑱷 𑱸 𑱹 𑱺 𑱻 𑱼 𑱽 𑱾 𑱿 𑲀 𑲁 𑲂 𑲃 𑲄 𑲅 𑲆 𑲇 𑲈 𑲉 𑲊 𑲋 𑲌 𑲍 𑲎 𑲏 𑲐 𑲑 𑲒 𑲓 𑲔 𑲕 𑲖 𑲗 𑲘 𑲙 𑲚 𑲛 𑲜 𑲝 𑲞 𑲟 𑲠 𑲡 𑲢 𑲣 𑲤 𑲥 𑲦 𑲧 𑲨 𑲩 𑲪 𑲫 𑲬 𑲭 𑲮 𑲯 𑲰 𑲱 𑲲 𑲳 𑲴 𑲵 𑲶 𑲷 𑲸 𑲹 𑲺 𑲻 𑲼 𑲽 𑲾 𑲿 𑳀 𑳁 𑳂 𑳃 𑳄 𑳅 𑳆 𑳇 𑳈 𑳉 𑳊 𑳋 𑳌 𑳍 𑳎 𑳏 𑳐 𑳑 𑳒 𑳓 𑳔 𑳕 𑳖 𑳗 𑳘 𑳙 𑳚 𑳛 𑳜 𑳝 𑳞 𑳟 𑳠 𑳡 𑳢 𑳣 𑳤 𑳥 𑳦 𑳧 𑳨 𑳩 𑳪 𑳫 𑳬 𑳭 𑳮 𑳯 𑳰 𑳱 𑳲 𑳳 𑳴 𑳵 𑳶 𑳷 𑳸 𑳹 𑳺 𑳻 𑳼 𑳽 𑳾 𑳿 𑴀 𑴁 𑴂 𑴃 𑴄 𑴅 𑴆 𑴇 𑴈 𑴉 𑴊 𑴋 𑴌 𑴍 𑴎 𑴏 𑴐 𑴑 𑴒 𑴓 𑴔 𑴕 𑴖 𑴗 𑴘 𑴙 𑴚 𑴛 𑴜 𑴝 𑴞 𑴟 𑴠 𑴡 𑴢 𑴣 𑴤 𑴥 𑴦 𑴧 𑴨 𑴩 𑴪 𑴫 𑴬 𑴭 𑴮 𑴯 𑴰 𑴱 𑴲 𑴳 𑴴 𑴵 𑴶 𑴷 𑴸 𑴹 𑴺 𑴻 𑴼 𑴽 𑴾 𑴿 𑵀 𑵁 𑵂 𑵃 𑵄 𑵅 𑵆 𑵇 𑵈 𑵉 𑵊 𑵋 𑵌 𑵍 𑵎 𑵏 𑵐 𑵑 𑵒 𑵓 𑵔 𑵕 𑵖 𑵗 𑵘 𑵙 𑵚 𑵛 𑵜 𑵝 𑵞 𑵟 𑵠 𑵡 𑵢 𑵣 𑵤 𑵥 𑵦 𑵧 𑵨 𑵩 𑵪 𑵫 𑵬 𑵭 𑵮 𑵯 𑵰 𑵱 𑵲 𑵳 𑵴 𑵵 𑵶 𑵷 𑵸 𑵹 𑵺 𑵻 𑵼 𑵽 𑵾 𑵿 𑶀 𑶁 𑶂 𑶃 𑶄 𑶅 𑶆 𑶇 𑶈 𑶉 𑶊 𑶋 𑶌 𑶍 𑶎 𑶏 𑶐 𑶑 𑶒 𑶓 𑶔 𑶕 𑶖 𑶗 𑶘 𑶙 𑶚 𑶛 𑶜 𑶝 𑶞 𑶟 𑶠 𑶡 𑶢 𑶣 𑶤 𑶥 𑶦 𑶧 𑶨 𑶩 𑶪 𑶫 𑶬 𑶭 𑶮 𑶯 𑶰 𑶱 𑶲 𑶳 𑶴 𑶵 𑶶 𑶷 𑶸 𑶹 𑶺 𑶻 𑶼 𑶽 𑶾 𑶿 𑷀 𑷁 𑷂 𑷃 𑷄 𑷅 𑷆 𑷇 𑷈 𑷉 𑷊 𑷋 𑷌 𑷍 𑷎 𑷏 𑷐 𑷑 𑷒 𑷓 𑷔 𑷕 𑷖 𑷗 𑷘 𑷙 𑷚 𑷛 𑷜 𑷝 𑷞 𑷟 𑷠 𑷡 𑷢 𑷣 𑷤 𑷥 𑷦 𑷧 𑷨 𑷩 𑷪 𑷫 𑷬 𑷭 𑷮 𑷯 𑷰 𑷱 𑷲 𑷳 𑷴 𑷵 𑷶 𑷷 𑷸 𑷹 𑷺 𑷻 𑷼 𑷽 𑷾 𑷿 𑸀 𑸁 𑸂 𑸃 𑸄 𑸅 𑸆 𑸇 𑸈 𑸉 𑸊 𑸋 𑸌 𑸍 𑸎 𑸏 𑸐 𑸑 𑸒 𑸓 𑸔 𑸕 𑸖 𑸗 𑸘 𑸙 𑸚 𑸛 𑸜 𑸝 𑸞 𑸟 𑸠 𑸡 𑸢 𑸣 𑸤 𑸥 𑸦 𑸧 𑸨 𑸩 𑸪 𑸫 𑸬 𑸭 𑸮 𑸯 𑸰 𑸱 𑸲 𑸳 𑸴 𑸵 𑸶 𑸷 𑸸 𑸹 𑸺 𑸻 𑸼 𑸽 𑸾 𑸿 𑹀 𑹁 𑹂 𑹃 𑹄 𑹅 𑹆 𑹇 𑹈 𑹉 𑹊 𑹋 𑹌 𑹍 𑹎 𑹏 𑹐 𑹑 𑹒 𑹓 𑹔 𑹕 𑹖 𑹗 𑹘 𑹙 𑹚 𑹛 𑹜 𑹝 𑹞 𑹟 𑹠 𑹡 𑹢 𑹣 𑹤 𑹥 𑹦 𑹧 𑹨 𑹩 𑹪 𑹫 𑹬 𑹭 𑹮 𑹯 𑹰 𑹱 𑹲 𑹳 𑹴 𑹵 𑹶 𑹷 𑹸 𑹹 𑹺 𑹻 𑹼 𑹽 𑹾 𑹿 𑺀 𑺁 𑺂 𑺃 𑺄 𑺅 𑺆 𑺇 𑺈 𑺉 𑺊 𑺋 𑺌 𑺍 𑺎 𑺏 𑺐 𑺑 𑺒 𑺓 𑺔 𑺕 𑺖 𑺗 𑺘 𑺙 𑺚 𑺛 𑺜 𑺝 𑺞 𑺟 𑺠 𑺡 𑺢 𑺣 𑺤 𑺥 𑺦 𑺧 𑺨 𑺩 𑺪 𑺫 𑺬 𑺭 𑺮 𑺯 𑺰 𑺱 𑺲 𑺳 𑺴 𑺵 𑺶 𑺷 𑺸 𑺹 𑺺 𑺻 𑺼 𑺽 𑺾 𑺿 𑻀 𑻁 𑻂 𑻃 𑻄 𑻅 𑻆 𑻇 𑻈 𑻉 𑻊 𑻋 𑻌 𑻍 𑻎 𑻏 𑻐 𑻑 𑻒 𑻓 𑻔 𑻕 𑻖 𑻗 𑻘 𑻙 𑻚 𑻛 𑻜 𑻝 𑻞 𑻟 𑻠 𑻡 𑻢 𑻣 𑻤 𑻥 𑻦 𑻧 𑻨 𑻩 𑻪 𑻫 𑻬 𑻭 𑻮 𑻯 𑻰 𑻱 𑻲 𑻳 𑻴 𑻵 𑻶 𑻷 𑻸

**Án, đố-lô đố-lô, ma ni ma ni ma ha mật nễ-dữ, đát mật-ni, sa-phộc ha**

𧰨 𧰨冰𧰨冰 互仗 互仗 互扣互仗 合你 互仗 送扣振

OM DHURU DHURU MAṆI MAṆI MAHAMAṆI VICYU MAṆI SVÀHÀ

### Tiếp kết **Tứ Đại Thiên Vương Ấn**

Trước tiên đem tay phải đặt ở trên rốn, co ngón cái vào lòng bàn tay, đem ngón trở vịn đầu ngón cái, duỗi thẳng 3 ngón còn lại. Đặt bàn tay trái trên háng trái, duỗi thẳng ngón trở, 3 ngón còn lại nắm ngón cái thành quyền. Tác thế tính toán, thân hướng về phía trước hơi cúi xuống, mắt nhìn bàn tay phải, tác hình phần nộ, trợn mắt chẳng chuyển con người. Nên tụng Chân Ngôn là:

**Án, lô ca bá lý đê, nhạ gia nhạ gia, hồng**

𧰨 吐了 扒印包 介伏介伏 猪振

OM LOKEPÀLITE JAYA JAYA HÙM

### Tiếp kết **Cát Tường Thiên Nữ Ấn**

Trước tiên chấp hai tay lại , giữa trống rỗng (Hư Tâm Hợp Chưởng). Mở bung 2 ngón trở, 2 ngón giữa, 2 ngón vô danh rồi hơi co lại như hình hoa sen hé nở. Do kết Ấn tụng Chân nGôn, hay mãi tất cả ước nguyện mong cầu, là bậc có uy đức lớn. Chân Ngôn là:

**Án, vĩ ma la, nguyệt-la phộc đê, tam bà la, hồng**

𧰨 合互全奇 向凸 戍矛先 猪

OM VIMARA AGRA VATI SAMBHARA HÙM

### Tiếp kết **Hương Khí Ni Thiên Nữ Ấn**

Để bàn tay phải bên cạnh vú phải, dựng thẳng ngón trở, co ngón cái vào trong lòng bàn tay. Đem ngón giữa, ngón vô danh, ngón út nắm lại thành quyền. Bàn tay trái che trên đầu gối trái và tiếp chạm trên gối. Cúi thân về phía trước , trợn mắt nhìn . Nên tụng Chân Ngôn là:

**Án, năng sắt-trí-lý nê, vĩ sa la, hồng**

𧰨 句儻仗 合屹先 猪振

OM DAMṢṬRIṆI VISARA HÙM

### Tiếp kết **Sứ Giả Thiên Nữ Ấn**

Trước tiên, ngửa lòng bàn tay phải để ngang trái tim giương ngang bằng, hạ khuỷu tay ấy xuống . Tiếp giương bàn tay trái ngang bằng úp lòng bàn tay bên dưới bàn tay phải sao cho hai bàn tay chung lưng. Nâng cánh tay và khuỷu tay ấy lên đến đầu hướng về phía trước hơi cúi thân . Tụng Chân Ngôn là:

**Án, a nga ma dã, địa la môn, giả tra, ha tất nễ, hồng**

𧰨 玅丫互伏 外先 伐 但洩 扣帆市 猪振

OM ÀGAMAYA DHÌRA MAM CYÀṬṬA HÀSINI HÙM

Tiếp kết **Mạn Đô La Trung Nhất Thiết Thánh Chứng Ấn**

Hai tay cùng cài chéo các ngón với nhau, móc kết rồi để ở rốn. Dơ bàn chân trái ấn mặt đất liền thành. Tụng Chân Ngôn là:

**Ấn, tam mạn đa ca la, bả lý bố la nê, đà ca đà ca, hồng**

𑖀 屹互阢 乙匡 扔共翳先仗 叻一 叻一 猪猪振

OM SAMANTÀ KÀLA PARIPURANI DHAKA DHAKA HUM HUM

Tiếp kết **Hoa Xỉ Thiên Nữ Ấn**

Trước tiên, co 5 ngón tay phải như hình hoa sen để trên lỗ tai trái. Tay trái dựa theo trước để ở trái tim. Chân Ngôn là:

**Ấn, sa la sa la, vĩ sa la, hồng hồng**

𑖀 屹先 屹先 合屹先 猪猪

OM SARA SARA VISARA HUM HUM

Bấy giờ Kim Cương Thủ

Lại bạch Thế Tôn rằng

**Căn Bản Ấn** ra sao ?

Thế nào là **Tâm Ấn** ?

**Tùy Tâm Ấn** thế nào ?

Mâu Ni vì con nói

Đức Thế Tôn bảo rằng

Chấp hai bàn tay lại

Nên để trên trái tim

Co ở hai ngón trở

Với đem hai ngón cái

Vịn nhau như cái vòng

Hai ngón giữa co ép

Giống như là hình bấu

Dựng hợp hai vô danh

Mở giương hai ngón út

Đây là **Căn Bản Ấn**

Bậc Trí kết Ấn này

Tụng **Căn Bản Mật Ngôn**

Liền thành Pháp **Tiên Hạnh** (Pháp hành trước tiên)

Tiếp nói tướng **Tâm Ấn**

Trước tiên đem tay phải

Ngửa chường an ở tim

Ngón cái và Vô Danh

Hai đầu ngón vịn nhau

Duỗi ngang ba ngón khác  
Tiếp đem bàn tay trái  
Ngón cái vịn móng út  
Duỗi thẳng ba ngón khác  
Che bên trên gối trái  
Đây gọi là **Tâm Ấn**  
Cũng là **An Ủy Ấn**  
Công năng như **Căn Bản**

Tiếp Pháp **Tùy Tâm Ấn**  
Dựa tướng **Tâm Ấn** trước  
Ngón cái và ngón trỏ  
Vịn nhau giống cái vòng  
Y trước, trên gối trái

Kết Ấn này hay hoàn thành tất cả sự nghiệp, diệt tất cả tội, trừ tất cả phiền não, chẳng bao lâu quyết định sẽ được **Bồ Đề** của Phật

Nếu có người kết mỗi mỗi Ấn thì Phước ấy chẳng thể đo lường được

Do kết Ấn này, đối với vô lượng a tăng kỳ hằng hà sa số câu chi na dữu đa trăm ngàn Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác tuôn mưa biển mây Đại Chúng Dường, hương xoa bôi, hương bột, vòng hoa, quần áo, phướng, phan, Anh Lạc, vật dụng trang nghiêm, bầy báu ở tất cả Như Lai thành **Cúng Dường**. Mọi loại thức ăn uống có trăm vị, tùy theo sự thích hợp của Như Lai thành **Xuất Sinh Cúng Dường**. Tùy theo thuốc men (y dược) tư duyên do ý ưa thích ở trước tất cả Như Lai thành **Cúng Dường rộng lớn**

Do kết Ấn tụng Chân Ngôn, đối với tất cả Như Lai, bình đẳng ở mười phương, liền cảnh giác. Các Như Lai ấy khen rằng: "Lành thay!" thấy đều trao cho Thọ Ký. Tất cả Như Lai an ủi người ấy, vui thấy người ấy. Kim Cương Thủ Trì Minh Vương và các Chúng quyến thuộc ngày đêm thường ủng hộ người ấy. Bốn vị Đại Thiên Vương quyết định ủng hộ chốn ấy ngang bằng với Tốt Đồ Ba (Stupa: Tháp Xá Lợi)

Do kết Ấn này cho nên Như Lai nói đất ấy như có Tháp Xá Lợi đều được quyết định chẳng thoái chuyển

Chính vì thế cho nên Kim Cương Thủ! Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện, Bất Sô, Bất Sô Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di nào có niềm tin trong sạch nơi Pháp **Trì Minh** thì cần phải sinh tâm rất cung kính, thọ trì, đọc tụng, cúng dường

Nếu tự mình viết chép, khuyên người khác viết chép thì cần phải kết ấn, dùng Đại Tín Tâm, dùng Đại Cung Kính, dùng mọi loại vật cần phải cúng dường. Kẻ trai lành, người nữ thiện, Bất Sô, Bất Sô Ni, Ô Ba Tác Ca, Ô Ba Tư Ca ấy được thành tựu Phước lớn, thành tựu tất cả Giới, thành tựu Đại Tinh Tiến với Đại Nhẫn Nhục, thành tựu Đại Thiên Định, thành tựu Đàn Na, thành tựu Đại Trí Tuệ, thành tựu Công Đức rộng lớn, viên mãn sáu Ba La Mật

Nếu có người được Ấn, Đàn Trường, Pháp của Đà La Ni này sẽ thành tựu Công Đức rộng lớn như vậy

Đức Phật nói Kinh này xong thời Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát với tất cả Đại Chúng, Trời, Rồng, Dược Xoa, Ngạn Đạt Phộc, A Tô La, Nguyệt Lô Noa, Khẩn Na La, Ma Hộ La Nga, Người, Phi Nhân..... đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành

**ĐẠI BẢO QUẢNG BÁC LÂU CÁC THIỆN TRỤ BÍ MẬT ĐÀ LA NI KINH**  
**\_QUYỂN HẠ (Hết)\_**

03/07/2007